

Số: 37/2021/QĐHG-HNGĐ

Quỳnh Phụ, ngày 10 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

Thẩm phán ra Quyết định: Bà Lê Thị Phụng

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 24 tháng 11 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa người khởi kiện là anh Nguyễn Hữu Q và người bị kiện chị Nguyễn Thị D.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**XÉT THẤY:**

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:**

- **Người khởi kiện:** Anh Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- **Người bị kiện:** Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú: L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở: Thôn Q, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

**2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu Q và chị Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Nguyễn Thị V, sinh ngày 16/11/2013 và Nguyễn Trà M, sinh ngày 14/9/2018. Anh Nguyễn Hữu Q góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị D mỗi con là 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**4.** Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

**5.** Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

***Nơi nhận:***

- Các bên;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Phụng**